

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08/7/2026 của Bộ Y tế về triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; nhằm đẩy nhanh tiến độ tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử cho người dân, nâng cao chất lượng dữ liệu sức khỏe, thúc đẩy chuyển đổi số ngành Y tế, phát huy hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố; bảo đảm kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu sức khỏe của người dân lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân thống nhất, phục vụ công tác quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân và hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế gắn với thực hiện Đề án 06 của Chính phủ và chuyển đổi số quốc gia.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của thành phố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe tham gia kết nối, liên thông dữ liệu theo quy định của Bộ Y tế.

- Thu thập, cập nhật đầy đủ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của người dân lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế theo đúng lộ trình của Chiến dịch.

- Bảo đảm dữ liệu được chuẩn hóa, đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, được ký số theo quy định và đáp ứng yêu cầu "đúng, đủ, sạch, sống",

phục vụ tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Phần đầu 100% người dân có thông tin khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện được tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Nâng cao trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu số về y tế, góp phần xây dựng chính quyền số, xã hội số và công dân số trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chiến dịch phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, quyết liệt, hiệu quả trên phạm vi toàn thành phố; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND thành phố về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; tổ chức triển khai theo nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ thẩm quyền".

- Các nhiệm vụ phải được triển khai ngay sau khi Kế hoạch được ban hành; thực hiện đồng thời việc chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật, kết nối hệ thống, cấp tài khoản, tập huấn, thu thập dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, kiểm tra chất lượng dữ liệu và đồng bộ dữ liệu lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế; không chờ hoàn thiện toàn bộ hạ tầng hoặc phần mềm mới tổ chức thực hiện.

- Dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh được cập nhật phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, không trùng lặp; được đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ký số theo quy định và đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu số của ngành Y tế.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật thông tin sức khỏe của người dân trong toàn bộ quá trình thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của Chiến dịch theo đúng tiến độ và yêu cầu của Bộ Y tế.

3. Thời gian thực hiện, phạm vi triển khai

3.1. Thời gian thực hiện

Chiến dịch được triển khai trong 100 ngày, bắt đầu từ ngày 08/7/2026 đến ngày 15/10/2026.

3.2. Phạm vi triển khai

a) Địa bàn triển khai: Tại các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã

(thôn, khu dân cư, tổ dân phố); các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, ngoài công lập và các cơ sở y tế có liên quan; các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Đối tượng thực hiện

- Các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan, đơn vị có liên quan được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này.
- Tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe theo quy định.
- Người dân đã, đang và sẽ thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; khám bệnh, chữa bệnh.

c) Về nội dung triển khai

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ nhằm:

- Thu thập, chuẩn hóa, cập nhật và liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của người dân; *dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh các cơ sở chuyển gửi* Bảo hiểm xã hội Việt Nam được chia sẻ, đồng bộ lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế theo quy định.
- Kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu phục vụ hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân, tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử; bảo đảm mỗi người dân có một Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.
- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, đối soát, làm sạch dữ liệu; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác và sử dụng theo quy định.
- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID trong khám bệnh, chữa bệnh và quản lý sức khỏe.

3.3. Nguyên tắc triển khai

Việc triển khai Chiến dịch phải bảo đảm thống nhất, đồng bộ từ thành phố đến cấp xã; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị có liên quan; gắn việc thực hiện Chiến dịch với triển khai Đề án 06 của Chính phủ, chuyển đổi số ngành Y tế và cải cách hành chính, lấy người dân làm trung tâm phục vụ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai Chiến dịch

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; xác định việc triển khai Chiến dịch là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, chuyển đổi số ngành Y tế, chuyển đổi số thành phố và cải cách hành chính năm 2026.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể; bố trí đầy đủ nhân lực, kinh phí, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu và tiến độ của Chiến dịch.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh; không để ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng triển khai.

- Thực hiện Chiến dịch theo nguyên tắc *"rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả"*; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện và lấy kết quả triển khai làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị cử lãnh đạo phụ trách và đầu mối thường trực triển khai Chiến dịch; chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, phối hợp tổ chức thực hiện, tổng hợp kết quả, kịp thời xử lý hoặc báo cáo xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh; bảo đảm thực hiện thống nhất, hiệu quả các nhiệm vụ của Chiến dịch.

2. Tổ chức tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử và liên thông dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh

- Triển khai đồng bộ việc tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên phạm vi toàn thành phố; bảo đảm thống nhất từ khâu chuẩn bị điều kiện triển khai, thu thập, chuẩn hóa, liên thông dữ liệu đến kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

- Rà soát, hoàn thiện các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, trang thiết bị, chữ ký số, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác; bảo đảm đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông dữ liệu theo quy định.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện ký số hồ sơ điện tử và liên thông dữ liệu theo đúng quy định, quy trình và tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Bảo đảm dữ liệu được kết nối, chia sẻ, đồng bộ thông suốt giữa các hệ thống thông tin; hạn chế tối đa tình trạng dữ liệu trùng lặp, sai lệch hoặc chưa đủ điều kiện liên thông.

- Gắn việc triển khai Chiến dịch với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số ngành Y tế; lấy người dân làm trung tâm phục vụ; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và hiệu quả quản lý, khai thác dữ liệu số.

3. Chuẩn hóa, quản lý và nâng cao chất lượng dữ liệu sức khỏe

- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật và quản lý dữ liệu sức khỏe; bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, đồng bộ và sẵn sàng kết nối, chia sẻ, khai thác theo quy định.

- Thực hiện chuẩn hóa dữ liệu trong toàn bộ quá trình tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử; bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn dữ liệu, danh mục dùng chung, cấu trúc dữ liệu và quy định chuyên môn.

- Thường xuyên đối chiếu, xác thực, bổ sung và cập nhật thông tin; kịp thời xử lý dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp hoặc chưa thống nhất; nâng cao chất lượng dữ liệu trước khi thực hiện liên thông.

- Định kỳ kiểm tra, đối soát, đánh giá chất lượng dữ liệu; kịp thời phát hiện, khắc phục các tồn tại, hạn chế; bảo đảm dữ liệu phản ánh đầy đủ, chính xác quá trình chăm sóc sức khỏe của người dân.

- Duy trì thường xuyên công tác quản lý, cập nhật và nâng cao chất lượng dữ liệu nhằm hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe điện tử thống nhất, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

4. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu và an toàn thông tin

- Sở Y tế chủ trì xác định phương án kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế để phục vụ tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; bảo đảm tuân thủ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ và hướng dẫn kỹ thuật của các Bộ, ngành có liên quan.

- Rà soát, đánh giá và hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị, phần mềm, đường truyền, hệ thống lưu trữ, chữ ký số và các điều kiện kỹ thuật phục vụ triển khai Chiến dịch.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp kết nối, chia sẻ và liên thông dữ liệu giữa các hệ thống thông tin theo đúng quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường quản lý, vận hành, giám sát hệ thống công nghệ thông tin; xây dựng phương án dự phòng, sao lưu, phục hồi dữ liệu và xử lý sự cố; bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, liên tục.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ bí mật thông tin sức khỏe; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng thẩm quyền.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo và hỗ trợ triển khai

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử; khuyến khích người dân chủ động sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trong khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh và quản lý sức khỏe cá nhân.

- Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền; tăng cường truyền thông

trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, nền tảng số và các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, quy trình kỹ thuật và sử dụng các hệ thống thông tin liên quan; bảo đảm thống nhất trong nhận thức và phương pháp triển khai.

- Thiết lập cơ chế hỗ trợ kỹ thuật; kịp thời hướng dẫn, giải đáp và xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi tiến độ và đánh giá kết quả triển khai; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế và xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện trên cơ sở các chỉ tiêu, tiêu chí và yêu cầu của Chiến dịch; chú trọng chất lượng dữ liệu, tiến độ kết nối, liên thông và kết quả tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra; chủ động rà soát tiến độ thực hiện, chất lượng dữ liệu, việc chấp hành các quy định về chuyên môn, kỹ thuật và an toàn thông tin; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; bảo đảm nội dung báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời, phản ánh đúng tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Kết quả thực hiện Chiến dịch là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu; đồng thời làm cơ sở biểu dương, khen thưởng hoặc xem xét trách nhiệm theo quy định.

7. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

- Bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai Chiến dịch; ưu tiên nguồn lực cho chuẩn hóa, kết nối, liên thông dữ liệu; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; đào tạo, tập huấn; thông tin, tuyên truyền; kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật.

- Tăng cường lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp; khai thác tối đa hạ tầng, trang thiết bị, phần mềm và các điều kiện hiện có; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, bảo đảm triển khai đồng bộ, tiết kiệm và hiệu quả.

- Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán chi thường xuyên đã được giao của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí trong phạm vi dự toán được giao để triển khai thực hiện Kế hoạch; ưu tiên kinh phí cho các hoạt động chuẩn hóa, kết nối, liên thông dữ liệu; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; trang bị chữ ký số; đào tạo, tập huấn; thông tin, tuyên truyền; kiểm tra, giám sát và các nhiệm vụ phục vụ triển khai Chiến dịch.

3. Các cơ quan, đơn vị quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và các nguồn lực hiện có; tăng cường lồng ghép, chia sẻ nguồn lực, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tổ chức thực hiện, bảo đảm tiết kiệm, tránh đầu tư trùng lặp và nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai Chiến dịch trên địa bàn thành phố; chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, điều hành thống nhất việc triển khai Chiến dịch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết; ban hành hoặc hướng dẫn thực hiện quy trình chuyên môn, quy trình nghiệp vụ; hướng dẫn thống nhất việc tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử theo quy định của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát, chuẩn hóa dữ liệu; bảo đảm dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời; thực hiện ký số hồ sơ điện tử và liên thông dữ liệu lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế theo đúng quy định.

- Theo dõi, giám sát tiến độ triển khai thông qua hệ thống giám sát, điều hành, bảng điều khiển (Dashboard) và các công cụ quản trị; định kỳ phân tích, đánh giá chất lượng dữ liệu, tỷ lệ kết nối, liên thông và kết quả tạo lập Sổ sức khỏe điện tử của từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, từng địa phương.

- Chủ trì tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và hướng dẫn kỹ thuật; thiết lập đầu mối hỗ trợ chuyên môn và kỹ thuật trong suốt thời gian

triển khai Chiến dịch.

- Chủ trì tổ chức các đoàn kiểm tra định kỳ, đột xuất; kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn khắc phục các tồn tại, hạn chế; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Y tế theo quy định; tham mưu sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

2. Công an thành phố

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh phục vụ tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; phối hợp với Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các vấn đề phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp hướng dẫn khai thác, sử dụng ứng dụng VNeID và triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã phối hợp xác thực, đối chiếu thông tin công dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hỗ trợ xử lý các trường hợp sai lệch, thiếu hoặc chưa thống nhất thông tin định danh cá nhân.

- Phối hợp bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các hệ thống thông tin theo quy định; hỗ trợ xử lý các lỗi phát sinh trong quá trình xác thực, đồng bộ dữ liệu.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 và khai thác Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng dữ liệu; bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị về hạ tầng số, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của thành phố phục vụ triển khai Chiến dịch.

- Phối hợp với Sở Y tế đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin; hướng dẫn nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông dữ liệu.

- Phối hợp bảo đảm kết nối ổn định, thông suốt giữa các hệ thống thông tin; hỗ trợ xử lý các sự cố kỹ thuật ảnh hưởng đến quá trình triển khai.

- Phối hợp với Công an thành phố, Sở Y tế trong việc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin phục vụ Chiến dịch.

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham

mur Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Bảo hiểm xã hội thành phố

- Phối hợp rà soát, đối chiếu, xác thực và chuẩn hóa dữ liệu bảo hiểm y tế phục vụ tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xử lý kịp thời các trường hợp sai lệch thông tin bảo hiểm y tế; bảo đảm dữ liệu chính xác, thống nhất trước khi liên thông.

- Phối hợp chia sẻ dữ liệu theo quy định; hỗ trợ xử lý các lỗi phát sinh liên quan đến dữ liệu bảo hiểm y tế trong quá trình triển khai Chiến dịch.

- Phối hợp theo dõi, đánh giá tình hình khai thác, sử dụng dữ liệu bảo hiểm y tế phục vụ khám bệnh, chữa bệnh và tạo lập Sổ sức khỏe điện tử.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử; nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về Chiến dịch bằng các hình thức phù hợp; hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp theo dõi, tổng hợp, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong công tác thông tin, tuyên truyền; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông.

7. Các sở, ban, ngành thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai; tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi quản lý.

- Chủ động phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ của Chiến dịch; kịp thời giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tích cực sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; lồng ghép các nội dung của Chiến dịch với các nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa

phương; chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Chiến dịch trên địa bàn.

- Chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã và lực lượng Công an xã phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế xã trong việc rà soát, đối chiếu thông tin định danh cá nhân của người dân khi thực hiện tạo lập, cập nhật dữ liệu sức khỏe, bảo đảm dữ liệu y tế khi liên thông phải “đúng, đủ, sạch, sống”

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; hỗ trợ người dân cập nhật, xác thực thông tin khi có yêu cầu.

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin công dân; hỗ trợ xử lý các trường hợp sai lệch dữ liệu, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ tạo lập Sổ sức khỏe điện tử.

- Chủ động đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện chương trình theo đúng quy định. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với Trạm Y tế xã/phường/đặc khu; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân trên địa bàn quản lý tổ chức triển khai thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện trên địa bàn; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

9. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân; bố trí đầy đủ nhân lực, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để thực hiện Chiến dịch.

- Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh, đường truyền, chữ ký số và các điều kiện kỹ thuật; bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu theo quy định.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện ký số hồ sơ điện tử, liên thông dữ liệu và tạo lập Sổ sức khỏe điện tử đúng quy định.

- Thực hiện chuẩn hóa, đối chiếu, xác thực thông tin người bệnh; thường xuyên kiểm tra, làm sạch dữ liệu; khắc phục kịp thời các lỗi phát sinh trong quá trình truyền, nhận và đồng bộ dữ liệu.

- Bố trí đầu mối hỗ trợ kỹ thuật; hướng dẫn người dân khai thác, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; tiếp nhận, xử lý hoặc phối hợp xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân.

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

10. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

- Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và lợi ích của Chiến dịch; tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống tuyên giáo, dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia Chiến dịch; khuyến khích người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID trong khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh và quản lý sức khỏe.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, nhất là người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế và người dân còn hạn chế về kỹ năng số trong việc tiếp cận, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; góp phần nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các tiện ích số trong lĩnh vực y tế.

- Phối hợp nắm bắt tình hình, phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Nhân dân trong quá trình triển khai Chiến dịch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và phối hợp tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả.

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ hằng tuần báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Chủ tịch UBND thành phố;
- PCT UBND thành phố Vũ Tiến Phụng;
- UB MTTQVN thành phố;
- Ban TG&DV Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- BHXH thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PTTH Hải Phòng;
- Công TTĐT thành phố;
- CVP, PCVP Nguyễn Thanh Hùng;
- Các phòng: HCQT, VX. NV&KTGS;
- Lưu: VT, T. V. Hải.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Tiến Phụng

Phụ lục I

Quy trình triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật sổ sức khỏe điện tử (Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND thành phố)

1. Bước 1. Chuẩn bị điều kiện triển khai

- Ban hành kế hoạch.
- Thành lập đầu mối.
- Phân công nhiệm vụ.
- Chuẩn bị nhân lực.
- Rà soát hạ tầng kỹ thuật.

2. Bước 2. Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu

- Kiểm tra thông tin người bệnh.
- Chuẩn hóa mã định danh cá nhân.
- Đối chiếu thông tin BHYT.
- Làm sạch dữ liệu.

3. Bước 3. Khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh

- Thực hiện đúng quy trình chuyên môn.
- Cập nhật đầy đủ thông tin phát sinh.

4. Bước 4. Nhập dữ liệu

- Nhập đầy đủ kết quả khám.
- Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu.
- Hoàn thiện hồ sơ điện tử.

5. Bước 5. Ký số hồ sơ

- Kiểm tra hồ sơ.
- Ký số theo quy định.
- Hoàn thiện hồ sơ điện tử.

6. Bước 6. Liên thông dữ liệu

- Truyền dữ liệu lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.
- Kiểm tra kết quả liên thông.
- Xử lý lỗi (nếu có).

7. Bước 7. Đồng bộ Sổ sức khỏe điện tử

- Đồng bộ dữ liệu sang ứng dụng VNeID.
- Kiểm tra khả năng hiển thị.
- Hỗ trợ người dân tra cứu.

8. Bước 8. Theo dõi, giám sát

- Theo dõi Dashboard.
- Phân tích tiến độ.
- Cảnh báo đơn vị chậm tiến độ.

9. Bước 9. Kiểm tra, xử lý vướng mắc

- Kiểm tra định kỳ.
- Kiểm tra đột xuất.
- Khắc phục lỗi.
- Hỗ trợ kỹ thuật.

10. Bước 10. Đánh giá, tổng hợp kết quả

- Tổng hợp số liệu.
- Đánh giá kết quả.
- Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.
- Báo cáo Bộ Y tế.
- Khen thưởng, rút kinh nghiệm./.

Phụ lục II
Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả triển khai Chiến dịch
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND thành phố)

TT	Chỉ số đánh giá	Đơn vị tính	Mục tiêu
I. Chỉ số về công tác chỉ đạo, điều hành			
1	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị ban hành kế hoạch hoặc văn bản triển khai	%	100
2	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị cử đầu mối triển khai Chiến dịch	%	100
3	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng thời hạn	%	100
II. Chỉ số về hạ tầng kỹ thuật và kết nối hệ thống			
4	Tỷ lệ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoàn thành kết nối hệ thống	%	100
5	Tỷ lệ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng đầy đủ điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin, chữ ký số và liên thông dữ liệu	%	100
6	Thời gian khắc phục sự cố kỹ thuật ảnh hưởng đến liên thông dữ liệu	Giờ	≤ 24h
III. Chỉ số về chất lượng dữ liệu			
7	Tỷ lệ dữ liệu có đầy đủ mã định danh cá nhân	%	100
8	Tỷ lệ dữ liệu được xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	%	100
9	Tỷ lệ dữ liệu được đối chiếu, chuẩn hóa thông tin bảo hiểm y tế	%	100
10	Tỷ lệ dữ liệu trùng lặp	%	≤ 1
11	Tỷ lệ dữ liệu sai thông tin hành chính	%	≤ 1
12	Tỷ lệ dữ liệu lỗi kỹ thuật	%	≤ 2
IV. Chỉ số về tạo lập và cập nhật Sổ sức khỏe điện tử			
13	Tỷ lệ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện ký số hồ sơ điện tử	%	100
14	Tỷ lệ hồ sơ khám sức khỏe được tạo lập đúng quy định	%	100
15	Tỷ lệ hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh được cập nhật lên hệ thống	%	100
16	Tỷ lệ hồ sơ được ký số trước khi liên thông	%	100
17	Tỷ lệ hồ sơ liên thông thành công lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	%	≥ 98
18	Tỷ lệ Sổ sức khỏe điện tử hiển thị trên ứng dụng VNeID	%	≥ 98
V. Chỉ số về tổ chức thực hiện			

TT	Chỉ số đánh giá	Đơn vị tính	Mục tiêu
19	Tỷ lệ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh báo cáo đúng thời hạn	%	100
20	Tỷ lệ Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo đúng thời hạn	%	100
21	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao	%	100
22	Số cuộc kiểm tra, giám sát theo kế hoạch	Cuộc	Đạt 100% kế hoạch
23	Tỷ lệ kiến nghị sau kiểm tra được khắc phục	%	100
VI. Chỉ số về đào tạo, truyền thông và hỗ trợ người dân			
24	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên y tế được tập huấn trước khi triển khai	%	100
25	Số lượng người dân được hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử	Người	Theo thực tế phát sinh
26	Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị của người dân được tiếp nhận, xử lý đúng thời hạn	%	100
VII. Chỉ số tổng hợp kết quả Chiến dịch			
27	Tỷ lệ đơn vị hoàn thành đúng tiến độ Chiến dịch	%	100
28	Mức độ hoàn thành các mục tiêu của Chiến dịch	%	100

Ghi chú:

1. Các chỉ số được theo dõi, cập nhật thường xuyên thông qua hệ thống giám sát, điều hành, bảng điều khiển (Dashboard), báo cáo thống kê của Bộ Y tế và các hệ thống thông tin có liên quan.

2. Căn cứ yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chỉ số đánh giá phù hợp với tình hình thực tế; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Kết quả theo dõi các chỉ số là căn cứ đánh giá tiến độ, chất lượng triển khai Chiến dịch; phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu theo quy định.

Phụ lục III

Phân công nhiệm vụ triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn thành phố (Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND thành phố)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
1	Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố	Ngay sau khi Bộ Y tế ban hành Kế hoạch
2	Xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai của từng cơ quan, đơn vị, địa phương	Các sở, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã	Sở Y tế	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày Kế hoạch được ban hành
3	Cử lãnh đạo phụ trách và công chức, viên chức hoặc người lao động làm đầu mối triển khai Chiến dịch; gửi thông tin đầu mối về Sở Y tế để tổng hợp, thiết lập đầu mối điều hành thống nhất trên phạm vi toàn thành phố	Các sở, ngành, địa phương, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế	Văn bản phân công; danh sách đầu mối (họ tên, chức vụ, số điện thoại, thư điện tử)	Trong tuần đầu triển khai
4	Rà soát hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, chữ ký số, đường truyền, thiết bị và các điều kiện kỹ thuật; xây dựng phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế	Báo cáo hiện trạng và phương án khắc phục	Trong tuần đầu triển khai
5	Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu người bệnh; bổ sung, cập nhật và làm sạch dữ liệu	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Bảo hiểm xã hội thành phố, Công an thành phố	Dữ liệu được chuẩn hóa, đủ điều kiện liên thông	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
6	Đối chiếu, xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Công an thành phố	Sở Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Dữ liệu được xác thực	Trong suốt thời gian triển khai Chiến dịch
7	Đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu bảo hiểm y tế	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Dữ liệu bảo hiểm y tế chính xác, thống nhất	Thường xuyên
8	Thực hiện ký số hồ sơ điện tử theo quy định	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế	100% hồ sơ đủ điều kiện được ký số	Trong suốt thời gian triển khai Chiến dịch
9	Liên thông dữ liệu khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế	Hồ sơ được liên thông thành công	Hàng ngày
10	Đồng bộ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; kiểm tra kết quả hiển thị dữ liệu	Sở Y tế	Công an thành phố, Bộ Y tế (thông qua hệ thống)	Dữ liệu được hiển thị trên ứng dụng VNeID	Theo tiến độ liên thông
11	Theo dõi Dashboard, giám sát chất lượng dữ liệu, tiến độ triển khai và kết quả thực hiện; kịp thời cảnh báo, hướng dẫn xử lý các đơn vị chậm tiến độ hoặc có tỷ lệ dữ liệu lỗi cao	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo theo dõi, bảng tổng hợp tiến độ	Hàng ngày
12	Hỗ trợ kỹ thuật; tiếp nhận, xử lý hoặc phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai	Sở Y tế	Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ	Các vướng mắc được xử lý kịp thời	Thường xuyên

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian thực hiện
			nghệ, Bảo hiểm xã hội thành phố và các đơn vị liên quan		
13	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế	Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	Biên bản kiểm tra; kiến nghị xử lý	Định kỳ và đột xuất
14	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật và quy trình triển khai	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan	Các lớp tập huấn; tài liệu hướng dẫn	Theo Kế hoạch
15	Tổ chức thông tin, tuyên truyền về Chiến dịch và hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID	Cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông của thành phố	Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan	Tin, bài, chuyên mục, sản phẩm truyền thông	Thường xuyên
16	Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo định kỳ, đột xuất	Theo quy định
17	Tổ chức sơ kết, tổng kết; đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất biểu dương, khen thưởng và xử lý trách nhiệm theo quy định	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo sơ kết, tổng kết; hồ sơ khen thưởng	Sau khi kết thúc Chiến dịch